TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H. phúc**

Bản án số: **121**/2023/HS-ST
Ngày 19/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Hồng Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sơn Hải và ông Ma Quốc Thể.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2023/QĐXXST-HS ngày 06/9/2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn B, sinh ngày 05/7/1967 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Đ. (tức Nguyễn Xuân S.) - liệt sỹ và bà Nông Thị N, sinh năm 1948; vợ: Hà Thị T, sinh năm 1968; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1996;Tiền sự: Không.

- Tiền án: 03 tiền án.

+ Bản án số 28/HSST ngày 04/10/1994 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử phạt Nguyễn Văn B. 09 tháng tù về tội Tổ chức dùng chất ma túy, phạt tiền 200.000 đồng sung quỹ nhà nước, phải nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

+ Bản án số 95/HSST ngày 24/10/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt Nguyễn Văn B. 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 16 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bản án số 1108/HSPT ngày 22/6/1999 của TAND Tối cao xử phạt B. 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 15 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc B. chấp hành 17 năm tù. Ngày 13/10/2010, B. chấp hành xong hình phạt tù, chưa thi hành khoản tiền án phí HSST.

+ Bản án số 108/2015/HSST ngày 28/10/2015 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử phạt Nguyễn Văn B. 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma

túy (đã áp dụng tái phạm nguy hiểm), 200.000 đồng án phí HSST (đã nộp ngày 12/01/2016). Ngày 26/01/2022, B. chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

2. **Phạm Quang H,** sinh ngày 04/7/1988 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã K, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Phạm Minh Đ, sinh năm 1954 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 10/6/2023, bị cáo Nguyễn Văn B. đi xe ô tô khách đến bến xe khách thành phố Th, tỉnh Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân và bán cho ai có nhu cầu. Đến nơi B. gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ và mua của người này 01 gói ma túy bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 800.000 đồng. B. cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi xe ô tô khách về nhà. Sau đó, B. chia gói ma túy vừa mua được thành 16 phần và gói lại bằng giấy bạc màu vàng, B. cất 06 gói ở đầu giường tầng 2, cất 09 gói trên mặt bàn trong phòng ngủ của B, còn 01 gói B. sử dụng bằng hình thức tiêm, chích vào cơ thể tại nhà riêng. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/6/2023, B. lấy 01 gói Heroine tại mặt bàn phòng ngủ để sử dụng. Khoảng 17 giờ ngày 12/6/2023, B. tiếp tục lấy 01 gói Heroine tại mặt bàn phòng ngủ để sử dụng.

Trong các ngày 10/6/2023 và 13/6/2023, Nguyễn Văn B. đã 02 lần bán ma túy cho bị cáo Phạm Quang H, cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/6/2023, Phạm Quang H. điều khiển xe mô tô biển số 22H6-4476 (Xe của H. mua của anh Lê Minh Tuấn, sinh năm 1975, địa chỉ Tổ dân phố T, thị trấn S, chưa làm thủ tục sang tên) đi từ nhà đến nhà Nguyễn Văn B, H. hỏi B. mua Heroine thì B. đồng ý, B. vào phòng ngủ lấy 01 gói Heroine bán cho H. với giá 100.000 đồng. Sau đó H. điều khiển xe mô tô đi về đến khu vực thuộc thôn Đ, xã K, huyện S. thì lấy số Heroine vừa mua được ra để sử dụng bằng hình thức đốt, hít vào cơ thể.

- Lần 2: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/6/2023, Phạm Quang H. tiếp tục đến nhà B. mua 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, H. cầm gói Heroine ở bàn tay trái và điều khiển xe mô tô đi về đến khu vực bờ kè sông Phó Đáy thuộc tổ dân phố B, thị trấn S. thì bị tổ công tác Công an thị trấn S. phát hiện và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H. về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ: 01 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Jupiter, màu sơn xanh, biển số 22H6-4476. H. khai mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân.

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 13/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn B, thu giữ tại đầu giường đặt tại tầng hai của B. 06 gói heroine; thu giữ trên mặt bàn trong phòng ngủ của B. 05 gói heroine; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng trắng, bên trong lắp sim thuê bao 0382.695.301 và số tiền 3.700.000 đồng. B. khai nhận 11 gói Heroine là của B. để sử dụng cho bản thân; số tiền 3.700.000 đồng trong đó có 200.000 đồng là tiền B. bán ma túy cho H, còn 3.500.000 đồng là tiền B. đi làm thuê và bán gà của gia đình mà có.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Văn B. và Phạm Quang H. dương (+) tính với ma túy.

Kết luận giám định số 848/KL-KTHS ngày 17/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu vật gửi giám định (11 gói) thu giữ của Nguyễn Văn B. là chất ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng 0,246g (*Không phẩy hai bốn sáu gam*).

Kết luận giám định số 849/KL-KTHS ngày 17/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu vật gửi giám định (01 gói) thu giữ của Phạm Quang H. là chất ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng 0,122g (*Không phẩy một hai hai gam*).

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 125/CT-VKSSD ngày 30/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B. về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý",* theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*", quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Phạm Quang H. về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B. phạm 02 tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; bị cáo Phạm Quang H. phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

- Áp dụng: Điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B. từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp chung cho cả hai tội bị cáo phải chấp hành từ 12 năm 06 tháng đến 13 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 13/6/2023.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo Phạm Quang H. từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 13/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ 02 (hai) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa chất ma túy (đã giám định) là tang vật của vụ án; trả lại cho bị cáo Phạm Quang H. 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn xanh đen bạc, biển số đăng ký 22H6 – 4476; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn B. 01 (một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone, màu vàng trắng, bên trong lắp sim thuê bao 0382.695.301 và số tiền 3.500.000 đồng. Tịch thu số tiền 200.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn B. sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX tuyên quyền kháng cáo và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội phù hợp nội dung khai báo của các bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định, nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Khi nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn B, Phạm Quang H. tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

** Về hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn B.:* Trong các ngày 10/6/2023 và 13/6/2023, tại nhà ở của bị cáo B. thuộc tổ dân phố B, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo B. đã 02 lần bán trái phép Heroine cho bị cáo Phạm Quang H, cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/6/2023, Nguyễn Văn B. bán trái phép 01 gói Heroine cho Phạm Quang H. với số tiền 100.000 đồng.

- Lần 2: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/6/2023, Nguyễn Văn B. bán trái phép 01 gói Heroine cho Phạm Quang H. với số tiền 100.000 đồng.

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 13/6/2023 tại nhà ở của mình, bị cáo B. có hành vi tàng trữ trái phép 0,246 gam (*Không phẩy hai bốn sáu gam*) Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

** Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Phạm Quang H.:*

Hồi 13 giờ 05 phút ngày 13/6/2023, tại khu vực bờ kè sông Phó Đáy thuộc tổ dân phố B, thị trấn S, huyện S, Phạm Quang H. có hành vi tàng trữ trái phép 0,122 gam (*Không phẩy một hai hai gam*) Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân.

Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Bị cáo B. có nhân thân xấu, có 03 tiền án về tội "Tổ chức sử dụng chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Nguyễn Văn B. về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" và tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 và điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Phạm Quang H. về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn B. có bố đẻ ông Nguyễn Văn Đ. (tức Nguyễn Xuân S.) là liệt sỹ hy sinh năm 1972 nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo H. không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo B. phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nhưng đã được áp dụng tình tiết định khung nên không xem xét áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma tuý trên địa bàn huyện Sơn Dương, do vậy cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo; khối lượng Heroine mà các bị cáo mua bán, tàng trữ cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên; không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn B. vào ngày 10/6/2023 tại khu vực bến xe khách thành phố Th, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo Nguyễn Văn B. và Phạm Quang H, ngày 07/8/2023, Công an huyện Sơn Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền đối với các bị cáo.

Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng:

Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương thu giữ của bị cáo B. 0,246 gam (*Không phẩy hai bốn sáu gam*) Heroine, thu giữ của bị cáo H. 0,122 gam (*Không phẩy một hai hai gam*). Sau khi lấy đi giám định số còn lại cùng bao bì được niêm phong trong 02 (hai) phong bì có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của các bị cáo. Đây là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu huỷ

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn xanh đen bạc, biển số đăng ký 22H6 – 4476 là tài sản của bị cáo H.; Đối với 01 (một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone, màu vàng trắng, bên trong lắp sim thuê bao 0382.695.301 là tài sản của các bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên tuyên trả lại cho các bị cáo.

Đối với số tiền 3.700.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn B, trong đó có 3.500.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo việc thi hành án. Còn số tiền 200.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước. *(Số tiền trên hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.1064844.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang)*

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Các bị cáo Nguyễn Văn B, Phạm Quang H. mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1, điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B. phạm tội 02 tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* và "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Bị cáo Phạm Quang H. phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

2. Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 55, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B. 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 05 (năm) tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp

hành hình phạt chung của hai tội là 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 13/6/2023.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Quang H. 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 13/6/2023.

4. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 02 (hai) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa chất ma túy (Heroine), là tang vật của vụ án thuộc loại nhà nước cấm lưu hành.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Quang H. 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn xanh đen bạc, biển số đăng ký 22H6 – 4476; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn B. 01 (một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone, màu vàng trắng bên trong lắp 01 sim, là tài sản của các bị cáo.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sơn Dương với Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương ngày 05/9/2023).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn B. số tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng) là tài sản của bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

- Tịch thu sung quy nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Văn B. do phạm tội mà có.

(Số tiền trên hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.1064844.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang).

5. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Các bị cáo Nguyễn Văn B, Phạm Quang H. mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Hồng Chiến

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện SD;
- Công an huyên SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- Thi hành án hình sự;
- UBND thị trấn S;
- Những người tham gia TT;
- Lưu HS.